

Số: 1203/KH-CDKTCN

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp năm học 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-SGDĐT ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 1163/ QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2024 của Giám đốc Sở GDĐT về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 466/SGDĐT-KTKĐCLHD ngày 26/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức các kỳ xét hoàn thành chương trình tiêu học, tốt nghiệp THCS, tuyển sinh đầu cấp năm 2025;

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2025-2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Truyền thông tới toàn thể viên chức, người lao động, học sinh và phụ huynh học sinh được biết về các quy định của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT trong việc tổ chức tuyển sinh năm 2025.

Tuyển đúng đối tượng, chỉ tiêu theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

Tổ chức thi tuyển sinh năm 2025 nghiêm túc, đúng qui chế, đảm bảo công khai, công bằng, tiết kiệm và an toàn.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp năm học 2025 - 2026: **1200** học sinh.

2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển

- Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) từ 15 tuổi trở lên, đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS tại tỉnh Bắc Giang và các tỉnh, thành phố khác trên phạm vi cả nước.

3. Phương thức tuyển sinh: thi tuyển.

a) Môn thi: tổ chức thi 03 môn gồm Ngữ văn, Toán và môn tiếng Anh.

b) Hình thức thi:

- Môn Ngữ văn thi theo hình thức thi tự luận, thời gian làm bài là 120 phút.

- Môn Toán thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (tỉ lệ thi trắc

nghiệm khoảng 30%, tự luận khoảng 70%), thời gian làm bài là 120 phút. Cụ thể: Thí sinh làm bài phần trắc nghiệm trước trên Phiếu trả lời trắc nghiệm với thời gian 40 phút; hết thời gian 40 phút thí sinh dừng làm bài phần thi trắc nghiệm, úp Phiếu trả lời trắc nghiệm xuống bàn và chờ cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm (thời gian để cán bộ coi thi thu Phiếu trả lời trắc nghiệm là 08 phút và không tính vào thời gian làm bài của thí sinh). Như vậy, tổng thời gian từ khi tính giờ làm bài đến khi thu bài phần thi tự luận (bao gồm cả thời gian thu Phiếu trả lời trắc nghiệm) là 128 phút. Thí sinh làm bài phần tự luận trên giấy thi.

Lưu ý: thí sinh làm xong phần thi trắc nghiệm trước thời gian quy định được làm tiếp phần thi tự luận.

- Môn tiếng Anh thi theo hình thức trắc nghiệm (nội dung thi có kỹ năng nghe), thời gian làm bài là 60 phút.

4. Đăng kí dự thi và hồ sơ đăng kí dự thi

a) Đăng kí dự tuyển

- Mỗi thí sinh được đăng kí nguyện vọng (NV) dự tuyển vào tối đa 02 đơn vị trung tâm hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc trường THPT, không phân biệt trung tâm hay cơ sở giáo dục nghề nghiệp hay trường THPT; xếp NV theo thứ tự NV1, NV2, trong đó NV1 là đơn vị nơi thí sinh sẽ dự thi (**Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp**).

- Thí sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh Bắc Giang trong năm tổ chức thi đăng kí dự thi theo hình thức trực tuyến.

- Thí sinh đăng kí trực tiếp tại đơn vị sẽ dự thi (đơn vị ghi NV1) gồm:

+ Thí sinh tốt nghiệp THCS ngoài tỉnh Bắc Giang (thí sinh hoặc bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Giang);

+ Thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm tổ chức thi.

- Số phiếu đăng kí dự thi:

+ Nếu thí sinh chỉ có NV1 hoặc có cả NV1 và NV2 thì thí sinh chỉ có 01 phiếu đăng kí dự thi, được lưu tại đơn vị đăng kí dự thi;

+ Nếu thí sinh có thêm nguyện vọng vào trường PTDTNT thì thí sinh có 02 phiếu đăng kí dự thi giống nhau (01 phiếu lưu tại đơn vị nơi đăng kí dự thi, 01 phiếu đơn vị đăng kí dự thi trả thí sinh để thí sinh nộp tại trường PTDTNT mà thí sinh đăng kí dự tuyển).

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng kí dự thi ở 01 đơn vị, nếu thí sinh đăng kí dự thi ở 02 đơn vị sẽ bị hủy kết quả thi.

b) Hồ sơ đăng kí dự thi

- Phiếu đăng kí dự thi tuyển sinh được in từ hệ thống sau khi thí sinh đăng ký trực tuyến.

- Giấy khai sinh (bản photocopy), chú ý độ tuổi của thí sinh.

- Bản chứng thực Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có); riêng xác nhận học sinh người dân tộc thực hiện theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc. Lưu ý: Các trường hợp là dân tộc hoặc con dân tộc thì căn cứ theo Giấy khai sinh hoặc Quyết định.

- Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc không vi phạm pháp luật.

Chú ý: Nhà trường không nhận học bạ, giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, bằng tốt nghiệp THCS của thí sinh khi đăng ký dự thi.

c) Ngày thi và lịch thi

- Ngày thi: ngày 03-04/6/2025.

- Lịch thi cụ thể như sau:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì và phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu tính giờ làm bài
03/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55'	08 giờ 00'
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 10'	14 giờ 15'
04/6/2025	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 55'	08 giờ 00'

Lưu ý: 14 giờ 00 ngày 02 tháng 6 năm 2025, học sinh tập trung tại Hội đồng thi (Điểm thi) đăng ký dự thi để nhận sổ báo danh, phòng thi và thẻ dự thi.

5. Chế độ ưu tiên

a) Cộng 2,0 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau:

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh, bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 1,5 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng Lao động, con của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.
- Con thương binh, bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như

thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,0 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Người dân tộc thiểu số.
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Lưu ý: thí sinh có nhiều diện ưu tiên nêu trên chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

6. Điểm khuyến khích

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh (về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật).

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý: thí sinh có nhiều diện khuyến khích nêu trên chỉ được hưởng một diện khuyến khích cao nhất.

7. Tuyển thẳng

- Tuyển thẳng các đối tượng sau đây:

- + Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS;
- + Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (*La Ha, La Hủ, Pà Thẻn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pu Páo, Brâu, Rơ Măm, O Đu*).

+ Học sinh là người khuyết tật;

+ Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

+ Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

- Học sinh không có nguyện vọng dự tuyển thẳng được đăng kí tham gia thi tuyển vào lớp 10 các trường khác theo nguyện vọng.

8. Duyệt trúng tuyển

a) Căn cứ vào số thí sinh được tuyển thẳng (nếu có), số thí sinh đăng kí NV1, số thí sinh đăng kí NV2 (nếu có), số chỉ tiêu tuyển sinh của các đơn vị và kết quả thi tuyển, Sở GDĐT duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển cho các đơn vị bao gồm thí sinh được tuyển thẳng, thí sinh trúng tuyển NV1, thí sinh trúng tuyển NV2.

b) Cách tính điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

- Điểm thi của mỗi môn đều tính theo thang điểm 10 và hệ số 1.

c) Nguyên tắc xét thí sinh trúng tuyển:

- Xét thí sinh được tuyển thẳng (nếu có).

- Căn cứ vào số thí sinh đăng ký dự tuyển, chỉ tiêu tuyển sinh, điểm xét tuyển, Sở GDĐT xét duyệt điểm chuẩn trúng tuyển NV1, NV2 cho từng đơn vị.

- Điểm xét thí sinh trúng tuyển NV1, NV2 lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu. Trường hợp xét trúng tuyển đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì Sở GDĐT xem xét, quyết định.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh có đủ bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy kết quả bài thi.

- Thực hiện xét thí sinh trúng tuyển: theo Hướng dẫn số 466/SGDĐT-KTKĐCLGD, ngày 26/3/2025 của Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức các kỳ xét hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp trung học cơ sở; tuyển sinh các lớp đầu cấp năm 2025.

d) Xét trúng tuyển NV2

+ Chỉ tuyển các thí sinh đã đăng ký vào Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp theo NV2 ghi trong Phiếu đăng ký dự thi và không trúng tuyển NV1;

+ Căn cứ vào số thí sinh đăng ký dự tuyển NV1, NV2 của từng đơn vị, Sở GDĐT xem xét, quyết định việc tuyển số lượng thí sinh theo NV2.

Lưu ý: Thực hiện theo Hướng dẫn số 466/SGDĐT-KTKĐCLGD, ngày 26/3/2025 của Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức các kỳ xét hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp trung học cơ sở; tuyển sinh các lớp đầu cấp năm 2025.

9. Lệ phí dự thi: Nhà trường sẽ thông báo chính thức trên cơ sở dự toán của Hội đồng tuyển sinh của Nhà trường.

10. Thời gian

- Đăng ký dự thi trực tuyến:

+ Thí sinh đăng nhập vào hệ thống tuyển sinh theo địa chỉ <https://tuyensinh.bacgiang.edu.vn> và thực hiện theo hướng dẫn trên hệ thống để nhập thông tin vào Phiếu đăng ký dự thi trên hệ thống tuyển sinh.

+ Đăng ký chính thức: 22/4/2025 đến 28/4/2025.

- Thí sinh tự do: Từ ngày 22/4/2025 đến 28/4/2025: Đến Nhà trường để được hướng dẫn, tạo tài khoản, đăng ký trực tuyến. Khi đi mang theo ảnh 4x6 hoặc File

ảnh 4x6.

- **Đúng 07h15 ngày 16/5/2025:** Thí sinh đăng ký dự thi (NV1) (cả thí sinh tuyển thẳng) đến Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp để làm các việc sau: Ký xác nhận vào Phiếu đăng ký dự thi, nộp giấy đề hưởng ưu tiên, nộp lệ phí thi; nhận Phiếu đăng ký dự thi để nộp cho trường PTDTNT (nếu có).

- Công bố danh sách và phát thẻ dự thi cho thí sinh dự thi: 14 giờ 00 ngày 02/6/2025

- Dự thi: Ngày 03,04/6/2025

- Công bố kết quả thi trên Website của Sở GD&ĐT: Trước ngày 01/7/2025

- Nhận hồ sơ đề nghị phúc khảo: Thời gian 5 ngày, kể từ ngày công bố kết quả thi.

Công bố điểm chuẩn: trước ngày 01/7/2025.

Thí sinh trúng tuyển nhập học: **từ ngày 01/7/2025 đến ngày 05/7/2025.** Học sinh trúng tuyển đến nhập học. Khi đến nhập học, mang đầy đủ các loại hồ sơ đề nộp gồm:

- + Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- + Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú;
- + Học bạ cấp THCS bản chính (Hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân cấp THCS đối với học sinh khuyết tật);
- + Bản sao chứng thực kèm bản chính để đối chiếu Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;
- + Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp thực hiện báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang, gửi các trường THCS; đồng thời thông báo công khai trên Website: <http://bcit.edu.vn/> và thực hiện tuyển sinh theo kế hoạch.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các trường THCS;
- Website;
- Lưu VT, TT ĐT THPT-ĐHNN.

HIỆU TRƯỞNG



Đào Đức Quảng